

Số: /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về ban hành Quy trình phối hợp hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Trẻ em ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về việc Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình 8495/TTr-SYT ngày 23 tháng 6 năm 2026 và ý kiến thẩm định của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 10415/SNV-TCBC&TCPCP ngày 10 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm Quyết định này Quy trình phối hợp hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2.

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Các Quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 2017/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy trình phối hợp hỗ trợ, can thiệp, xử lý các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại, xâm hại tình dục trẻ em trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

b) Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về ban hành Quy trình phối hợp hỗ trợ, can thiệp đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

c) Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về ban hành Quy trình phối hợp hỗ trợ, can thiệp đối với các trường hợp trẻ em bị xâm hại trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các sở, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Y tế;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQVN Thành phố;
- Công an Thành phố;
- Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố;
- Tòa án nhân dân Thành phố;
- Sở Y tế; Sở Nội vụ;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- Hội Bảo vệ quyền trẻ em Thành phố;
- Hội Bảo trợ trẻ em Thành phố;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VPUB: các PCVP; các Phòng CV;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, VX-HC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Cường

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

QUY TRÌNH

**Phối hợp hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp trẻ em
bị bạo lực, xâm hại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**
(Ban hành kèm Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Các trường hợp trẻ em dưới 16 tuổi bị bạo lực, xâm hại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều 2 Quy trình này; được phát hiện và thông báo ngay với cơ quan chức năng có trách nhiệm tiếp nhận thông tin, xử lý vụ việc hoặc các đơn vị liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

Công chức phụ trách công tác trẻ em thuộc Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu¹ (sau đây gọi chung là cấp xã), cơ quan Công an, Y tế, Tư pháp, Giáo dục và Đào tạo các cấp; Ủy ban nhân dân các cấp và cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong việc phối hợp hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 1 Quy trình này.

Điều 2. Giải thích từ ngữ²

1. Xâm hại trẻ em là hành vi gây tổn hại về thể chất, tình cảm, tâm lý, danh dự, nhân phẩm của trẻ em dưới các hình thức bạo lực, bóc lột, xâm hại tình dục, mua bán, bỏ rơi, bỏ mặc trẻ em và các hình thức gây tổn hại khác.

2. Bạo lực trẻ em là bất kỳ hành vi nào gây tổn hại thể chất, tinh thần, tình cảm hoặc xâm phạm đến quyền và sự phát triển của trẻ em.

3. Bóc lột trẻ em là hành vi lợi dụng sức khỏe, thân thể hoặc hoàn cảnh yếu thế của trẻ em để thu lợi cho cá nhân, tổ chức, gây tổn hại đến sức khỏe, sự phát triển thể chất, tinh thần hoặc quyền lợi của trẻ.

¹ Điều 1 và điểm d, khoản 3, điều 15 Nghị định 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

² Giải thích từ ngữ từ khoản 1 đến khoản 7: Quy định tại Điều 4 Luật Trẻ em số 102/2016/QH13 ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Quốc hội.

4. **Xâm hại tình dục trẻ em** là hành vi sử dụng trẻ em để thỏa mãn nhu cầu tình dục của người khác bằng bất kỳ hình thức nào, bất kể trẻ có đồng ý hay không.

5. **Bỏ rơi, bỏ mặc trẻ em** là hành vi của cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ, trách nhiệm của mình trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em.

6. **Chăm sóc thay thế** là việc tổ chức, gia đình, cá nhân nhận trẻ em về chăm sóc, nuôi dưỡng khi trẻ em không còn cha mẹ; trẻ em không được hoặc không thể sống cùng cha đẻ, mẹ đẻ nhằm bảo đảm sự an toàn và lợi ích tốt nhất của trẻ em.

7. **Bảo mật về thông tin** là việc giữ kín thông tin liên quan đến trẻ em bị bạo lực, xâm hại nhằm bảo vệ lợi ích tốt nhất cho trẻ; trừ trường hợp cung cấp thông tin cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ, can thiệp, xử lý các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại.

8. **Hỗ trợ, can thiệp** là các hoạt động nhằm ngăn chặn, loại bỏ các nguy cơ tái bạo lực, xâm hại trẻ em; phục hồi về thể chất, tâm lý, giao tiếp xã hội; tái hòa nhập gia đình, cộng đồng, trường học cho trẻ em là nạn nhân của bạo lực, xâm hại.

9. **Can thiệp khẩn cấp đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại** là việc các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền áp dụng ngay các biện pháp cần thiết nhằm bảo đảm an toàn tính mạng, thân thể và tinh thần của trẻ em; kịp thời ngăn chặn, chấm dứt hành vi bạo lực, xâm hại đối với trẻ em; đồng thời phối hợp chăm sóc y tế, tư vấn tâm lý, hỗ trợ pháp lý và bố trí nơi ở an toàn cho trẻ, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ em được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ, can thiệp, xử lý các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại

1. Việc thực hiện các bước trong quy trình hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại phải đảm bảo tính kịp thời, nhanh chóng, phù hợp, tuân thủ quy định của pháp luật và vì quyền và lợi ích tốt nhất của trẻ em.

2. Bảo mật về thông tin liên quan đến trẻ em bị bạo lực, xâm hại. Kết quả trưng cầu giám định, hồ sơ khám giám định³ chỉ được cung cấp đối với cơ quan Công an, cơ quan Cảnh sát điều tra để phục vụ công tác điều tra, xử lý tội phạm theo quy định của pháp luật.

3. Đảm bảo tính liên tục, thân thiện trong quá trình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.

4. Phát huy vai trò, trách nhiệm của mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại.

³ Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2023/TT-BYT ngày 01/02/2023 của Bộ Y tế quy định về trình tự khám giám định y khoa.

Chương II

QUY TRÌNH PHỐI HỢP HỖ TRỢ, CAN THIỆP, XỬ LÝ ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG HỢP TRẺ EM BỊ BẠO LỰC, XÂM HẠI

Điều 4. Các bước trong quy trình

Quy trình phối hợp hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại (*sau đây gọi tắt là Quy trình phối hợp*), gồm các bước sau:

1. Tiếp nhận và phối hợp xử lý thông tin.
2. Đánh giá ban đầu mức độ tổn hại của trẻ em; thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn tạm thời cho trẻ em trong trường hợp đặc biệt.
3. Xác định nhu cầu cần hỗ trợ, can thiệp của trẻ em.
4. Xây dựng, phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp.
5. Thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp.
6. Rà soát, đánh giá sau khi thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp.

Điều 5. Tiếp nhận, phối hợp xử lý thông tin và báo cáo kết quả xử lý thông tin

1. Tiếp nhận thông tin

1.1. Mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thông báo ngay (*trực tiếp hoặc qua điện thoại hoặc hình thức khác*) cho nơi tiếp nhận thông tin khi phát hiện hoặc có thông tin về trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại. Nơi tiếp nhận thông tin là một trong những cơ quan sau đây:

- a) Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra vụ việc hoặc nơi trẻ em cư trú.
- b) Công an cấp xã nơi xảy ra vụ việc.
- c) Đoàn Biên phòng gần nơi xảy ra vụ việc⁴.
- d) Trưởng thôn, Trưởng Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư nơi xảy ra vụ việc⁵.
- đ) Người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội cấp xã nơi xảy ra vụ việc⁶.
- e) Đường dây Tư vấn và Hỗ trợ trẻ em: 111; 113; 1900.54.55.59; 1800.90.69.

1.2. Người tiếp nhận thông tin có trách nhiệm ghi chép đầy đủ thông tin do cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp (*theo Mẫu số 01 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ*).

2. Phối hợp xử lý thông tin

2.1. Nơi đã tiếp nhận thông tin về trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại có trách nhiệm:

⁴ Khoản 1 Điều 19 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022.

⁵ Khoản 1 Điều 19 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022.

⁶ Khoản 1 Điều 19 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022.

a) Chuyển ngay thông tin đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra vụ việc (*cơ quan quản lý Nhà nước về trẻ em ở địa phương, có trách nhiệm chính trong công tác hỗ trợ, can thiệp, xử lý đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại*) để thực hiện các bước tiếp theo của Quy trình phối hợp.

b) Đối với trường hợp cơ quan Công an các cấp tiếp nhận nguồn tin về đối tượng có hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em thì kể từ khi bắt đầu giải quyết vụ việc phải thông tin ngay đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra vụ việc để kịp thời phân công công chức phụ trách công tác trẻ em hoặc thành viên Ủy ban Trẻ em cấp xã đến tiếp cận, nắm thông tin và theo dõi vụ việc; đồng thời, trong quá trình xác minh tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, điều tra vụ án thì khi làm việc với trẻ em, Cơ quan điều tra phải đảm bảo sự tham gia của người giám hộ của trẻ, phân công Điều tra viên có kinh nghiệm thụ lý vụ án và thực hiện đầy đủ các quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2018/TTLT-VKSTC-TANDTC-BCA-BTP-BLĐTBXH ngày 21 tháng 12 năm 2018 phối hợp thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thủ tục tố tụng đối với người dưới 18 tuổi và Luật tư pháp người chưa thành niên.

2.2. Khi có thông tin về trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại; các cơ quan, tổ chức, cá nhân phải lưu giữ thông tin liên lạc của người tiếp nhận để tiếp tục liên hệ hoặc có cơ sở hướng dẫn, đề nghị hỗ trợ, can thiệp, xử lý nếu các trường hợp liên quan đến trẻ em không được giải quyết kịp thời, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ em.

2.3. Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, chỉ đạo công chức phụ trách công tác trẻ em hoặc thành viên Ủy ban Trẻ em cấp xã phối hợp với cơ quan Công an và tổ chức, cá nhân liên quan kiểm tra tính xác thực của thông tin về trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại; đánh giá sơ bộ thực trạng vụ việc, nguy cơ mất an toàn và mức độ gây tổn hại đối với trẻ em để có các biện pháp can thiệp kịp thời.

3. Báo cáo kết quả xử lý thông tin

Trong vòng **02 giờ** kể từ thời điểm tiếp nhận thông tin vụ việc, công chức phụ trách công tác trẻ em phải báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý tính xác thực của thông tin cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Chủ tịch Ủy ban Trẻ em cấp xã (*Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phụ trách lĩnh vực Văn hóa - Xã hội kiêm nhiệm*); để chỉ đạo và phối hợp, triển khai các biện pháp hỗ trợ, can thiệp theo quy định.

Điều 6. Đánh giá ban đầu mức độ tổn hại của trẻ em; thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn tạm thời cho trẻ em trong trường hợp đặc biệt

1. Đánh giá ban đầu mức độ tổn hại của trẻ em

1.1. Ngay khi có kết quả xác thực về vụ việc

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền cấp Giấy giới thiệu cho cha/mẹ/người chăm sóc, nuôi dưỡng để đưa trẻ em đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn để được khám và điều trị khẩn cấp; xác định thương tích ban đầu cho trẻ để có hướng giải quyết xử lý hành chính hoặc có văn bản

kiến nghị khởi tố và tài liệu kèm theo gửi đến Cơ quan điều tra có thẩm quyền nếu có dấu hiệu tội phạm.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Chủ tịch Ủy ban Trẻ em cấp xã (*Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phụ trách lĩnh vực Văn hóa - Xã hội kiêm nhiệm*) có thẩm quyền cấp Giấy giới thiệu cho cha/mẹ/người chăm sóc, nuôi dưỡng để đưa trẻ em đến Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh (*gọi tắt là Trung tâm Pháp y*) khám lấy y chứng (*dấu vết*) nhằm thực hiện nhanh kịp thời việc ghi nhận dấu chứng. Kết quả sẽ chuyển ngay cho cơ quan điều tra.

Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan như sau:

- Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm:

+ Tiếp nhận khám, điều trị khẩn cấp, ghi nhận tình trạng tổn thương của trẻ em; đồng thời, cử nhân viên Công tác xã hội hoặc chuyên viên tâm lý của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện tư vấn, tham vấn cho trẻ em và gia đình trẻ ổn định tâm lý.

+ Trong vòng **24 giờ** kể từ thời điểm tiếp nhận nạn nhân, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cung cấp thông tin bằng văn bản về kết quả khám, điều trị ban đầu của trẻ em cho Ủy ban nhân dân cấp xã (*cơ quan cấp Giấy giới thiệu*); trường hợp trẻ em có dấu hiệu bị bạo lực (*hành hạ, ngược đãi, đánh đập*), xâm hại thì cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm thông tin nhanh nội dung vụ việc đến Sở Y tế hoặc cơ quan cấp Giấy giới thiệu trẻ đến khám, điều trị. Việc cung cấp thông tin, cung cấp hồ sơ phải đảm bảo nguyên tắc bảo mật thông tin trẻ em⁷.

- Trong vòng **08 giờ** kể từ thời điểm nhận thông báo và hồ sơ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền gửi kiến nghị khởi tố bằng văn bản kèm theo chứng cứ, tài liệu liên quan đến Cơ quan điều tra để xem xét, xử lý vụ việc có dấu hiệu tội phạm.

- Trung tâm Pháp y có trách nhiệm tiếp nhận, khám cấp y chứng cho trẻ em khi có Giấy giới thiệu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Chủ tịch Ủy ban Trẻ em cấp xã; giấy giới thiệu đi giám định của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc khi có quyết định trưng cầu giám định của cơ quan điều tra. Trong thời hạn **05 - 07 ngày** kể từ ngày tiếp nhận trẻ em (*là đối tượng trưng cầu giám định*), Trung tâm Pháp y phải có kết luận giám định và chỉ cung cấp kết quả khám giám định của trẻ em với cơ quan Công an, cơ quan điều tra để phục vụ công tác điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo công chức phụ trách công tác trẻ em hoặc thành viên Ủy ban Trẻ em cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan tiến hành việc đánh giá nguy cơ ban đầu, mức độ tổn hại của trẻ em (*theo Mẫu số 02 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ*) và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong vòng **06 giờ** kể từ khi có kết quả xác thực về vụ việc.

⁷ Điều 24 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em.

1.2. Sau khi tiếp nhận kiến nghị khởi tố kèm theo chứng cứ, tài liệu liên quan, các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm:

a) Trong vòng **12 giờ** kể từ thời điểm tiếp nhận kiến nghị khởi tố, cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định; cử người đưa trẻ em đi giám định; gửi quyết định trưng cầu giám định, hồ sơ, đối tượng trưng cầu giám định cho Trung tâm Pháp y; gửi quyết định trưng cầu giám định cho Viện Kiểm sát nhân dân có thẩm quyền thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra.

b) Trong thời hạn từ **05 đến 07 ngày** kể từ ngày nhận được quyết định trưng cầu giám định, hồ sơ, đối tượng trưng cầu giám định, Trung tâm Pháp y phải có kết luận giám định. Trường hợp việc giám định không thể tiến hành trong thời hạn quy định thì Trung tâm Pháp y phải kịp thời thông báo bằng văn bản, nêu rõ lý do và gửi cho cơ quan trưng cầu giám định.

c) Trong vòng **24 giờ** kể từ khi có kết luận giám định, Trung tâm Pháp y phải thông báo để Cơ quan điều tra đến lấy kết luận giám định để đảm bảo tính bảo mật.

d) Trong thời hạn **24 giờ** kể từ khi nhận được kết luận giám định, cơ quan điều tra phải gửi kết luận giám định cho Viện Kiểm sát nhân dân thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra.

đ) Trong thời hạn **07 ngày** kể từ ngày nhận được kết luận giám định thì Cơ quan điều tra phải thông báo kết luận giám định cho người bị hại, người tham gia tố tụng khác có liên quan (*gồm: cơ quan kiến nghị khởi tố, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại*).

1.3. Cơ quan điều tra tiếp tục thực hiện các bước thuộc quy trình tố tụng hình sự theo quy định của pháp luật. Sau khi có kết quả xử lý vụ việc, phải thông báo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp xã và gia đình nạn nhân được biết.

2. Thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn tạm thời cho trẻ em trong trường hợp đặc biệt như sau:

2.1. Các biện pháp can thiệp khẩn cấp được thực hiện trong thời gian nhanh nhất và không quá **12 giờ** kể từ thời điểm nhận được thông tin đối với các trường hợp trẻ em đang bị đe dọa hoặc bị gây tổn hại nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm hoặc cha/mẹ/người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em chính là người gây tổn hại cho trẻ em. Các đơn vị, cá nhân sau thực hiện biện pháp can thiệp khẩn cấp:

a) Công chức phụ trách công tác trẻ em: Kết nối, phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ quan Công an các cấp để kịp thời điều trị, chăm sóc sức khỏe và bảo đảm sự an toàn về tính mạng, nhân phẩm của trẻ em; tiếp tục phối hợp với thành viên Ủy ban Trẻ em cấp xã và các tổ chức, cá nhân liên quan đánh giá mức độ tổn hại và mức độ an toàn của trẻ em, xây dựng kế hoạch hỗ trợ, can thiệp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt và triển khai thực hiện.

b) Cơ quan Công an các cấp có trách nhiệm: Tiếp nhận thông tin, thực hiện các biện pháp để ngăn chặn các hành vi đe dọa hoặc gây tổn hại nghiêm trọng

đền tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm của trẻ em; đồng thời, cung cấp, trao đổi thông tin với công chức phụ trách công tác trẻ em hoặc thành viên Ủy ban Trẻ em cấp xã để đảm bảo công tác phối hợp đạt hiệu quả.

c) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm:

Ưu tiên tiếp nhận, khám, điều trị khẩn cấp cho trẻ em khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, cha/mẹ/người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em hoặc người trực tiếp đưa trẻ đến bệnh viện/cơ sở y tế; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phối hợp với Trung tâm Pháp y lưu giữ chứng cứ tổn hại của trẻ em phục vụ việc giám định theo hướng dẫn của Bộ Y tế; đồng thời, lưu trữ hồ sơ khám, điều trị của trẻ em theo quy định của pháp luật để phục vụ công tác điều tra, xử lý vụ việc. Trong từng trường hợp cụ thể, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm như sau:

- *Trường hợp cha/mẹ/người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em đưa trẻ đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:* Sau khi khám cho trẻ em, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư vấn để cha/mẹ/người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em lựa chọn giữa việc ưu tiên điều trị, xử lý vết thương khẩn cấp cho trẻ em hoặc ưu tiên đưa trẻ em đến Trung tâm Pháp y để khám giám định (lấy dấu vết, ADN,...) phục vụ công tác điều tra, xử lý vụ việc; đồng thời tư vấn cho cha/mẹ/người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em về việc báo cho cơ quan Công an nơi xảy ra vụ việc. Trường hợp cha/mẹ/người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em quyết định ưu tiên đưa trẻ đi khám giám định thì cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp giấy chuyển tuyến hoặc “giấy giới thiệu đi giám định” theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền (Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan Công an các cấp).

- *Trường hợp người trực tiếp đưa trẻ đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không phải cha/mẹ/người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em:* Sau khi khám cho trẻ em, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ưu tiên điều trị, xử lý vết thương khẩn cấp cho trẻ em; sau đó, cấp giấy chuyển tuyến hoặc “giấy giới thiệu đi giám định” theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền (Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan Công an các cấp) để phục vụ công tác điều tra, xử lý vụ việc.

- *Trường hợp cha/mẹ/người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em chính là người bạo lực (hành hạ, ngược đãi, đánh đập), xâm hại, xâm hại tình dục trẻ em:* Sau khi khám cho trẻ em, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ưu tiên điều trị, xử lý vết thương khẩn cấp cho trẻ em; sau đó, cấp giấy chuyển tuyến hoặc “giấy giới thiệu đi giám định” theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền (Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan Công an các cấp) để phục vụ công tác điều tra, xử lý vụ việc; đồng thời thông tin nhanh nội dung vụ việc đến cơ quan Công an hoặc cơ quan cấp Giấy giới thiệu trẻ đến khám, điều trị.

2.2. Tạm thời cách ly trẻ em khỏi cha/mẹ/người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em và biện pháp chăm sóc thay thế được thực hiện trong vòng **12 giờ** kể từ thời điểm nhận được thông tin đối với các trường hợp: (i) Trẻ em bị bạo lực, xâm hại, bởi cha/mẹ/người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em; (ii) Trẻ em bị bạo lực, xâm hại, nhưng cha/mẹ/người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em từ chối thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp; (iii) Trẻ em bị bạo lực, xâm hại có nguy cơ tiếp tục bị bạo lực, xâm hại bởi cha/mẹ/người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em. Các đơn vị, cá nhân sau thực hiện biện pháp tạm thời cách ly hoặc chăm sóc thay thế như sau:

a) Công chức phụ trách công tác trẻ em là đầu mối, phối hợp với thành viên Ủy ban Trẻ em cấp xã và các đơn vị liên quan đề rà soát, xem xét và thống nhất đề nghị bằng văn bản về việc tạm thời cách ly trẻ em khỏi cha/mẹ/người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em (*nội dung buổi làm việc phải được ghi Biên bản*). Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền ra Quyết định tạm thời cách ly trẻ em khỏi cha/mẹ/người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em (*theo Mẫu số 07 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ*), bố trí nơi tạm trú an toàn và áp dụng biện pháp chăm sóc thay thế trên cơ sở xem xét văn bản đề nghị của công chức phụ trách công tác trẻ em.

b) Ngay sau khi có Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Chủ tịch Ủy ban Trẻ em cấp xã, trẻ em được bàn giao ngay đến cơ sở bảo trợ xã hội công lập có nuôi dưỡng trẻ em trực thuộc Sở Y tế hoặc cơ sở bảo trợ xã hội ngoài công lập có nuôi dưỡng trẻ em tại địa phương để chăm sóc thay thế. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo các đơn vị liên quan hoàn tất hồ sơ của trẻ em được chăm sóc thay thế theo quy định. Trẻ em được chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội trong thời gian tối đa không quá **03 tháng**⁸ và được hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật.

c) Quyết định tạm thời cách ly trẻ em có hiệu lực kể từ ngày ký; được gửi đến cha/mẹ/người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan để thực hiện. Thời hạn tạm thời cách ly tối đa không quá **15 ngày**⁹ trừ trường hợp phải tiếp tục cách ly theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền. Khi cha/mẹ/người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em được đánh giá bảo đảm điều kiện an toàn cho trẻ em thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hủy bỏ quyết định tạm thời cách ly (*theo Mẫu số 03 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ*).

Điều 7. Xác định nhu cầu cần hỗ trợ, can thiệp của trẻ em

1. Sau khi đánh giá ban đầu, công chức phụ trách công tác trẻ em phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện việc thu thập thông tin, đánh giá nguy cơ cụ thể (*theo Mẫu số 03 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ*).

2. Trường hợp trẻ em cần được áp dụng kế hoạch hỗ trợ, can thiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì họp với Ủy ban Trẻ em cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân và tổ dân phố, khu phố, ấp (*nơi trẻ em cư trú hoặc nơi xảy ra vụ việc*) và cha/mẹ/người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em để xác định các biện pháp bảo vệ thích hợp với nhu cầu thực tế của trẻ em.

Điều 8. Xây dựng, phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp

1. Căn cứ kết quả thu thập thông tin, đánh giá nguy cơ cụ thể (*theo Mẫu số 03 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ*) và biên bản họp xác định các biện pháp bảo vệ trẻ em, trong thời hạn **03 ngày**

⁸ Quy định tại khoản 4 Điều 24 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

⁹ Quy định tại khoản 3 Điều 32 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em.

làm việc, công chức phụ trách công tác trẻ em phối hợp với thành viên Ủy ban Trẻ em cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan xây dựng và thống nhất nội dung kế hoạch hỗ trợ, can thiệp (*theo Mẫu số 04 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ*) trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, phê duyệt. Trong thời hạn **02 ngày làm việc**, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, ban hành quyết định phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp. Đối với trường hợp khẩn cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, ban hành quyết định phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp trong thời hạn **01 ngày làm việc**. Quyết định này được gửi đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện và cha/mẹ/người chăm sóc trẻ em.

2. Kế hoạch hỗ trợ, can thiệp bao gồm các nội dung như sau:

a) Các hoạt động cụ thể cần thực hiện, thời điểm bắt đầu và dự kiến kết thúc; trong đó sắp xếp các hoạt động theo thứ tự ưu tiên dựa trên nhu cầu thực tế của trẻ em.

b) Phân công cụ thể trách nhiệm thực hiện các biện pháp hỗ trợ, can thiệp cho cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã.

c) Dự toán kinh phí cho từng hoạt động.

3. Hồ sơ trình đề nghị xem xét, phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp bao gồm:

a) Báo cáo tiếp nhận thông tin trẻ em; đánh giá nguy cơ ban đầu, thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn cho trẻ em (*theo Mẫu số 01 và 02 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ*).

b) Báo cáo thu thập thông tin, xác minh và đánh giá nguy cơ cụ thể của trẻ em (*theo Mẫu số 03 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ*); biên bản cuộc họp xác định các biện pháp bảo vệ trẻ em; các tài liệu khác có liên quan (*nếu có*).

c) Dự thảo Quyết định phê duyệt và kế hoạch hỗ trợ, can thiệp (*theo Mẫu số 04 và 05 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ*).

Điều 9. Thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị phối hợp trong kế hoạch hỗ trợ, can thiệp và cha/mẹ/người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em có trách nhiệm chủ động phối hợp để thực hiện các hoạt động, cụ thể như sau:

a) Công chức phụ trách công tác Trẻ em trực tiếp thực hiện một số hoạt động hỗ trợ, can thiệp và chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp, cụ thể:

- Kết nối dịch vụ trên địa bàn xã; cung cấp kiến thức, kỹ năng cơ bản về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; hướng dẫn trẻ em và cha/mẹ/người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em tiếp cận các dịch vụ bảo vệ trẻ em hoặc yêu cầu sự hỗ trợ của cơ quan có trách nhiệm bảo vệ trẻ em các cấp, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em ngoài địa bàn.

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các hoạt động hỗ trợ, can thiệp; kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, đồng thời điều chỉnh kế hoạch phù hợp với thay đổi của trẻ em và mức độ an toàn của môi trường trẻ em đang sinh sống.

- Vận động cơ quan, tổ chức, cá nhân, cộng đồng tham gia hỗ trợ trẻ em.

b) Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm:

- Tiếp nhận, khám và điều trị kịp thời cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại và điều trị khẩn cấp HIV được áp dụng cho trẻ em nếu xác định rõ đối tượng xâm hại tình dục có nhiễm HIV.

- Cung cấp các dịch vụ trị liệu tâm lý, giúp trẻ em ổn định, phục hồi về tinh thần. Nếu không có dịch vụ trị liệu tâm lý hoặc khoa tâm lý công tác xã hội, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải có trách nhiệm chuyển tuyến hoặc kết nối với đơn vị có chuyên môn phù hợp.

c) Cơ quan Công an cấp xã có trách nhiệm:

Thực hiện các biện pháp bảo vệ nạn nhân, nhân chứng, đảm bảo an ninh trật tự tại địa bàn trong suốt quá trình thực hiện kế hoạch can thiệp, hỗ trợ.

d) Cơ quan Tư pháp cấp xã có trách nhiệm:

Tư vấn, tham vấn, hỗ trợ thủ tục pháp lý cho trẻ em và gia đình nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ trước các cơ quan tố tụng.

đ) Nhà trường/Cơ sở giáo dục có trách nhiệm:

- Bảo mật về thông tin liên quan đến trẻ em.

- Tiếp nhận, tạo điều kiện thuận lợi nhất để trẻ em bị bạo lực, xâm hại trở lại trường học và không phải bỏ học.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm, cán bộ hoặc thầy, cô phụ trách tư vấn học đường theo dõi tình hình tâm lý, sức khỏe, học tập của trẻ em để kịp thời hỗ trợ, can thiệp giúp trẻ em sớm hòa nhập; hoạt động này thực hiện theo quy định về bảo mật thông tin của trẻ, không gây ảnh hưởng đến tâm lý trẻ em.

e) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan phối hợp thực hiện các hoạt động nhằm can thiệp, hỗ trợ trẻ em theo sự phân công; tránh thực hiện các hoạt động đơn lẻ làm ảnh hưởng đến tâm lý, cuộc sống hàng ngày của trẻ em và gia đình.

2. Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế gồm: Trung tâm Công tác xã hội - Giáo dục dạy nghề Thiếu niên Thành phố Hồ Chí Minh, Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội, Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em Bình Dương có trách nhiệm liên hệ kết nối với các tổ chức xã hội, cá nhân liên quan giới thiệu cung cấp các dịch vụ hỗ trợ, can thiệp cần thiết cho trẻ em bị bạo lực, xâm hại; nếu theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Ủy ban Trẻ em cấp xã mà Thành phố Hồ Chí Minh không có loại dịch vụ để hỗ trợ theo yêu cầu thì các Trung tâm có trách nhiệm kết nối với Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em để hỗ trợ.

Điều 10. Rà soát, đánh giá sau khi thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp

1. Công chức phụ trách công tác trẻ em chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện kế hoạch hỗ trợ, can thiệp tổ chức rà soát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch (*theo Mẫu số 06 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ*). Trên cơ sở kết quả rà soát, đánh giá, công chức phụ trách công tác trẻ em có trách nhiệm:

a) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về việc kết thúc kế hoạch hỗ trợ, can thiệp nếu trẻ em không còn nguy cơ bị bạo lực, xâm hại và các yếu tố về thể chất, tâm lý, nhận thức, tình cảm của trẻ em ổn định;

b) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp tục quy trình xây dựng, phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp nếu trẻ em vẫn có nguy cơ tiếp tục bị bạo lực, xâm hại hoặc các yếu tố về thể chất, tâm lý, nhận thức và tình cảm của trẻ em chưa ổn định.

2. Hồ sơ, kế hoạch hỗ trợ, can thiệp phải được bảo mật thông tin, lưu tại Ủy ban nhân dân cấp xã và nhập vào cơ sở dữ liệu trẻ em.

Chương III TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC

Điều 11. Sở Y tế

1. Chỉ đạo hệ thống ngành triển khai thực hiện và đảm bảo công tác phối hợp với các đơn vị liên quan khi được yêu cầu. Kết nối, hướng dẫn chuyên môn, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan hỗ trợ giải quyết các trường hợp nghiêm trọng và vượt quá khả năng giải quyết của địa phương.

2. Phát huy vai trò của đường dây nóng trong việc hỗ trợ, can thiệp các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại.

3. Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ưu tiên tiếp nhận khám, điều trị đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại; phát huy vai trò của Phòng Công tác xã hội của bệnh viện trong công tác tư vấn, tham vấn nhằm giúp ổn định tâm lý cho trẻ em và gia đình, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho trẻ em; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phối hợp với Trung tâm Pháp y lưu giữ chứng cứ tổn hại của trẻ em phục vụ việc giám định theo hướng dẫn của Bộ Y tế; cung cấp thông tin về kết quả khám, điều trị ban đầu của trẻ em cho Ủy ban nhân dân cấp xã (*cơ quan cấp Giấy giới thiệu*).

4. Chỉ đạo Trung tâm Pháp y phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong việc khám để lấy y chứng (*dấu vết*) và lưu giữ chứng cứ tổn hại của trẻ em phục vụ việc giám định theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

5. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và Trung tâm Pháp y có trách nhiệm cung cấp các tài liệu có liên quan cho cơ quan điều tra khi có yêu cầu.

6. Tăng cường hoạt động kết nối cung cấp dịch vụ hỗ trợ trẻ em bị bạo lực, xâm hại; phối hợp với các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan phát triển

các loại hình dịch vụ bảo vệ trẻ em nhằm đáp ứng nhu cầu cần can thiệp trong các trường hợp khẩn cấp.

7. Chỉ đạo Trung tâm Pháp y tiếp nhận, khám giám định (*lấy dấu vết, ADN...*) cho trẻ em khi có Giấy giới thiệu xin cấp y chứng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Chủ tịch Ủy ban Trẻ em cấp xã hay Quyết định trưng cầu giám định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và chỉ cung cấp kết quả giám định cho cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng để phục vụ công tác điều tra, xử lý vụ việc theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Công an Thành phố

1. Chỉ đạo hệ thống ngành dọc triển khai thực hiện và đảm bảo công tác phối hợp với các đơn vị liên quan khi được yêu cầu.

2. Chủ động trao đổi, cung cấp các thông tin, quá trình xử lý và kết quả giải quyết trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại (*đặc biệt là các trường hợp được phát hiện thông qua công tác phòng, chống tội phạm*) với ngành Y tế.

3. Chỉ đạo cơ quan Công an các cấp thực hiện biện pháp khẩn cấp, loại trừ nguy cơ nạn nhân (*trẻ em*) bị đối tượng tiếp tục bạo lực, xâm hại; khẩn trương điều tra các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại và đảm bảo áp dụng các biện pháp điều tra thân thiện đối với trẻ em theo quy định của pháp luật.

4. Phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố và Viện Kiểm sát nhân dân khu vực tiến hành điều tra, truy tố, giải quyết kịp thời, nghiêm minh, đúng quy định pháp luật các đối tượng có hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em. Kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi bao che, che giấu, chậm trễ, cố tình kéo dài hoặc không giải quyết các trường hợp bạo lực, xâm hại trẻ em.

5. Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các đơn vị liên quan cung cấp thông tin trong phạm vi cho phép một cách chính xác kịp thời về nội dung, quá trình xử lý và kết quả giải quyết theo quy định đến các cơ quan báo, đài nhằm góp phần định hướng dư luận.

Điều 13. Sở Tư pháp

Chỉ đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố phối hợp với các đơn vị liên quan khi được yêu cầu; thực hiện trợ giúp pháp lý cho các đối tượng được quy định tại Quy trình phối hợp này và các quy định pháp luật về trợ giúp pháp lý.

Điều 14. Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện và đảm bảo công tác phối hợp với các đơn vị liên quan khi được yêu cầu.

2. Chỉ đạo các nhà trường và cơ sở giáo dục khác phối hợp chặt chẽ với cơ quan Công an cấp xã nhằm đảm bảo an ninh, trật tự tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; phân công giáo viên giám hộ khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; tạo điều kiện tốt nhất để trẻ em là nạn nhân của bạo lực, xâm hại sớm được tái hòa nhập.

Điều 15. Sở Văn hóa và Thể thao

1. Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo, đài Thành phố phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để cập nhật những thông tin chính xác, kịp thời về nội dung, quá trình xử lý và kết quả giải quyết các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại nhằm chuyển tải cho người dân những tin tức chính thống; không đăng tải những nội dung vụ việc chưa được kiểm chứng, chưa được cơ quan có thẩm quyền kết luận; không đăng tải lại thông tin những vụ việc đã được cơ quan có thẩm quyền giải quyết, tránh tình trạng dư luận hoang mang, bức xúc.

2. Hỗ trợ các cơ quan có thẩm quyền tổ chức phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí thông qua Hội nghị Giao ban báo chí hàng tuần đối với các sự vụ quan trọng; trong trường hợp khẩn cấp, các cơ quan có thẩm quyền gửi văn bản đề Sở Văn hóa và Thể thao kịp thời chỉ đạo báo chí thông tin đảm bảo đúng định hướng và phản ánh đúng sự thật.

Điều 16. Sở Tài chính

Có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổng hợp chung kinh phí thực hỗ trợ, can thiệp đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại vào dự toán hàng năm của các cơ quan, đơn vị; trình Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí nguồn kinh phí thực hiện theo quy định về phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

Điều 17. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Chỉ đạo, triển khai thực hiện Quy trình phối hợp này; kịp thời thực hiện các biện pháp khẩn cấp để bảo vệ trẻ em; ưu tiên bố trí kinh phí, nguồn lực đảm bảo kịp thời hỗ trợ, can thiệp đối với các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại; xử lý nghiêm các cơ quan, tổ chức, cá nhân che giấu, không thông tin, tố giác các hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em hoặc thiếu trách nhiệm trong xử lý các vụ việc; tăng cường truyền thông về đường dây nóng tư vấn và hỗ trợ trẻ em.

2. Đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo và đề xuất hỗ trợ, can thiệp các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại.

3. Thực hiện việc kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất các đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện Quy trình phối hợp này trên địa bàn.

4. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố về việc để xảy ra tình trạng không kịp thời can thiệp, hỗ trợ các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại trên địa bàn.

5. Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng cho cha/mẹ/người chăm sóc, nuôi dưỡng cách nhận biết trẻ em bị bạo lực, xâm hại.

6. Cùng cố, phát triển mạng lưới Cộng tác viên dân số kiêm công tác trẻ em; phát huy vai trò của các điểm tư vấn trên địa bàn trong việc hỗ trợ, can thiệp các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại.

Điều 18. Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của ngành, chỉ đạo tiếp nhận, giải quyết kịp thời, xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em; thường xuyên rà soát hồ sơ các vụ án có liên quan và có biện pháp xử lý dứt điểm, không để tồn đọng, kéo dài.

Điều 19. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Thành Đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố và các tổ chức thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tăng cường giám sát việc thực thi pháp luật về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động thành viên trong hệ thống từ Thành phố Hồ Chí Minh đến cơ sở và toàn xã hội về việc mạnh dạn tố giác, thông tin kịp thời đến các cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện các trường hợp liên quan đến trẻ em bị bạo lực, xâm hại; phối hợp thực hiện tư vấn, tham vấn, hỗ trợ cho trẻ em và gia đình trẻ là nạn nhân của hành vi bạo lực, xâm hại theo quy định pháp luật với các biện pháp phù hợp và đảm bảo quyền và lợi ích tốt nhất cho trẻ em.

Điều 20. Đề nghị Hội Bảo vệ quyền trẻ em Thành phố, Hội Bảo trợ trẻ em Thành phố và các tổ chức xã hội

Khi phát hiện, tiếp nhận thông tin về các vụ việc liên quan đến trẻ em bị bạo lực, xâm hại thì thông tin ngay đến cơ quan có thẩm quyền để kịp thời can thiệp, hỗ trợ, xử lý theo quy định pháp luật; phối hợp thực hiện tư vấn, tham vấn, hỗ trợ cho trẻ em và gia đình trẻ là nạn nhân của hành vi bạo lực, xâm hại theo quy định pháp luật bằng các biện pháp phù hợp và đảm bảo quyền và lợi ích tốt nhất cho trẻ em.

Chương IV CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Điều 21. Chế độ báo cáo

1. Thời gian và loại báo cáo

- Báo cáo nhanh (*khẩn*) hoặc đột xuất: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả xác thực vụ việc liên quan đến bạo lực, xâm hại trẻ em, Ủy ban nhân dân cấp xã gửi báo cáo nhanh (*khẩn*) về Sở Y tế (*Cơ quan thường trực Ủy ban Trẻ em Thành phố*) hoặc gửi báo cáo đột xuất khi được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu. Báo cáo này được sử dụng để cung cấp cho các ngành liên quan.

- Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các sở, ngành, đoàn thể Thành phố, các đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Y tế báo cáo kết quả thực hiện Quy trình phối hợp này, gửi Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân Thành phố theo đúng quy định.

2. Việc bảo mật thông tin: Tất cả các thông tin báo cáo phải đảm bảo bí mật đời sống riêng tư của trẻ em¹⁰ và nguyên tắc bảo mật thông tin của trẻ em¹¹.

¹⁰ Điều 100 Luật Trẻ em.

a) Thông tin liên quan đến trẻ em và gia đình phải được bảo mật theo quy định.

b) Nơi nhận: Chỉ gửi cho những cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, hỗ trợ, can thiệp, xử lý các trường hợp trẻ em bị bạo lực, xâm hại theo quy định của pháp luật.

3. Hình thức báo cáo

- Đối với báo cáo nhanh (*khẩn*) hoặc đột xuất: Gửi báo cáo qua hệ thống thư điện tử công vụ để các cơ quan liên quan kịp thời nắm thông tin và có biện pháp hỗ trợ, can thiệp, xử lý; sau đó, trong thời hạn 02 ngày làm việc, gửi báo cáo bằng văn bản.

- Đối với báo cáo định kỳ hàng năm: Gửi báo cáo về Sở Y tế để tổng hợp.

Chương V **XỬ LÝ VI PHẠM**

Điều 22. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm quy định của Quy trình phối hợp này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật./.

¹¹ Điều 24 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 quy định chi tiết một số điều Luật Trẻ em.